

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 15/2019/HS-ST

Ngày 27 - 3 - 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Ri**

Ông **Võ Đức Thọ**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Đào Thị Lệ Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông **Trần Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H (Chó); Giới tính: Nam; Sinh năm 1995, tại Bình Phước; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Hiệp Quyết, xã Lộc H, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Cha Nguyễn Văn Th, sinh năm 1968; Mẹ Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 04/01/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

** Bị hại:*

Vũ Văn T, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Ấp Hiệp Quyết, xã Lộc H, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

** Người có quyền lợi liên quan:*

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963

Nơi cư trú: Ấp Hiệp Quyết, xã Lộc H, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

** Người làm chứng:*

Nguyễn Gi Ph, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Ấp Hiệp Quyết, xã Lộc H, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 13/7/2018, Nguyễn Minh H đang chơi game ở tiệm internet Quốc Hiệu thuộc ấp Hiệp Tâm, xã Lộc H, huyện N thì gặp Vũ Văn T, sinh năm 1996, ngụ ấp Hiệp Quyết, xã Lộc H, huyện N cũng đến chơi game. Do H và T có quen biết nhau từ trước nên H hỏi mượn xe mô tô hiệu Dream biển số 93F1-072.03 của T để về nhà tắm rồi quay lại trả xe cho T thì được T đồng ý. Sau khi H lấy xe về nhà tắm xong và quay lại tiệm internet để trả xe cho T, nhưng trên đường đi H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của T đem đi cầm lấy tiền chơi game nên H không đem xe đến trả cho T mà chạy thẳng đến cầm xe cho anh Lâm C ở ấp Sóc Rung, xã Lộc P, huyện N với giá 4.000.000đ. Số tiền này H đã dùng chơi game bắn cá và thua hết tiền nên không có tiền chuộc xe để trả lại cho anh T. Đến ngày 16/7/2018, vẫn thấy H không đem xe đến trả như đã hẹn, anh T đã làm đơn trình báo cơ quan Công an.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Minh H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. H chưa có tiền án, tiền sự nhưng không có nghề nghiệp nên thực hiện hành vi phạm tội để lấy tiền chơi game bắn cá.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 06/09/2018/KL- HĐĐGTS ngày 14/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện N, kết luận 01 xe mô tô Dream, biển số 93F1-072.03 giá trị là 12.000.000 đồng (Bút lục 23,24).

Vật chứng: Đối với 01 xe mô tô Dream, biển số 93F1-072.03 mà bị cáo H chiếm đoạt của anh T rồi đem đến cầm cho anh Lâm C, nhưng hiện nay anh Lâm C đã bỏ đi khỏi địa phương không làm việc được nên không thu hồi lại được. Nay anh T yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe bị chiếm đoạt là 10.000.000đ là có căn cứ chấp nhận, hiện bị cáo đã bồi thường 10.000.000đ cho anh T.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKSLN, ngày 31/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 xe mô tô Dream, biển số 93F1-072.03 mà bị cáo H chiếm đoạt của anh T rồi đem đến cầm cho anh Lâm C, nhưng hiện nay anh Lâm C đã bỏ đi khỏi địa phương không làm việc được nên không thu hồi lại được.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra

Đối với anh Lâm C là người cầm xe mô tô của bị cáo, nhưng hiện nay anh Lâm C đã bỏ đi khỏi địa phương không làm việc được nên ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 17 giờ, ngày 13/7/2018, tại tiệm internet Quốc Hiếu thuộc ấp Hiệp Tâm, xã Lộc Hiệp, huyện N, tỉnh Bình Phước. Nguyễn Minh H đã lợi dụng sự quan biết để thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô Dream, biển số 93F1-072.03 của anh Vũ Văn T giá trị là 12.000.000

đồng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức được lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn có nhiều tiền để tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần xử phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận, bị cáo tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại khắc phục hậu quả. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình, nghĩ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự giao bị cáo về chính quyền địa quản lý, giám sát trong thời gian thử thách.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà H là mẹ ruột của bị cáo đã bồi thường cho anh T số tiền 10.000.000 đồng. Bà H không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền mà bà H đã bồi thường thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tại phiên toà, anh T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Lâm C là người cầm xe mô tô của bị cáo, nhưng hiện nay anh Lâm C đã bỏ đi khỏi địa phương không làm việc được nên ra để tiếp tục điều tra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự đối với bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) *Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H (Chó) phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”*

Áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H: **01** (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Lộc H, huyện N, tỉnh Bình Phước quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa sau khi tuyên án nếu bị cáo không bị giam giữ về tội phạm khác.

2) *Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra

3) *Về án phí:* Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện N
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Chi cục THADS huyện N
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện N
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng